TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 36/2024/QĐST-HNGĐ	*Tuần Giáo, ngày 02 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân & gia đình;

Căn cứ khoản 2 Điều 10 của Luật phí và lệ phí;

Căn cứ vào Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 9, điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 37/2024/TLST-HN&GĐ ngày 17 tháng 4 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị **Lò Thị V**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Bản K, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên.

+ Anh **Lò Văn D**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Bản K, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 4 năm 2024, người yêu cầu gồm chị Lò Thị V và anh Lò Văn D đã thỏa thuận được như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị V và anh Lò Văn D kết hôn năm 2010, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Chiềng Sinh, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên ngày 10/6/2010, anh chị kết hôn tự nguyện. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi chửi nhau, bất đồng về quan điểm sống, anh Lò Văn D sử dụng ma túy dẫn đến tình cảm vợ chồng bị rạn nứt, không còn thương yêu, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Anh chị xác nhận tình cảm vợ chồng không còn và bỏ mặc nhau, vợ hoặc chồng muốn sống ra sao thì sống. Đời sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không còn. Chị V, anh D thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Lò Thị V, anh Lò Văn D có 02 người con chung là Lò Thị H, sinh ngày 07/5/2000; Lò Văn H, sinh ngày 11/5/2001. Hiện tại cháu Lò

Thị H, cháu Lò Văn H đã thành niên và có khả năng lao động. Chị Lò Thị V, anh Lò Văn D không yêu cầu Tòa án giải quyết, công nhận về giao nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Không có.

[4] Về nợ chung: Không có.

[5] Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Lò Thị V, anh Lò Văn D là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện, kinh tế đặc biệt khó khăn và có đơn đề nghị miễn nộp lệ phí Tòa án. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị V, anh D được miễn nộp lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên của chị Lò Thị V và anh Lò Văn D là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị V và anh Lò Văn D thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Cháu Lò Thị H, sinh ngày 07/5/2000; cháu Lò Văn H, sinh ngày 11/5/2001 đã thành niên và có khả năng lao động. Chị Lò Thị V, anh Lò Văn D không yêu cầu Tòa án giải quyết, công nhận về giao nuôi con chung.

1.3. Về tài sản chung; nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lò Thị V, anh Lò Văn D được miễn nộp toàn bộ lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Chiềng Sinh, huyện Tuần Giáo;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Giàng A Tằng